

Bản án số: 90/2021/HS-ST

Ngày: 18/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Chiến.

- Ông Đặng Văn Tần.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Sáng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồng Công - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Tạ Quang V, sinh năm 1996 tại huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Phúc Đ, xã S S, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Tạ Quang V và bà Đôn Thị Th; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2021 đến nay tại trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Lê Công Đức L, sinh năm 2000 tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Yên L 2, xã C K, huyện Thạch Thất TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn M và bà Kiều Thị Nh; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2021 đến nay tại trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1996 tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Y L 2, xã C K, huyện Thạch Thất TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động

tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Vũ Thị Th; Vợ: Dương Thị O; Con: Có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2021 đến nay tại trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

4. Lê Văn Th (Tên gọi khác: Bình), sinh năm 1992 tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Y L 2, xã C K, huyện Thạch Thất TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Th và bà Cấn Thị G; Vợ: Đỗ Thị Thúy Tr; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 04/5/2021 đến ngày 13/5/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn sang cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại xã C K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Y L2, xã C K, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội.

- Anh Kiều Việt A, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Y L2, xã C K, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội.

- Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Y L3, xã C K, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội.

- Anh Kiều Văn T, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Y L3, xã C K, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội.

- Chị Lò Thị Ng, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Bản N T, xã N T, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

- Chị Lò Thị Ph, sinh ngày 07/11/2004 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Bản HH, xã N Nh, tp. Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Chị Hoàng Thị Th, sinh ngày 16/8/2004 (vắng mặt)

Nơi cư trú: B Tr, xã Ch Đ, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Chị Bàn Thanh Th, sinh ngày 08/02/2004 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ Đ, xã A L, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

Người giám hộ cho chị Ph, chị Th, chị Th là bà Nguyễn Thị Bích Vân – Ủy viên ban thương vụ Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Thạch Thất (vắng mặt).

- Chị Lò Thị N, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Bản N T, xã N T, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

- Chị Bùi Thị L, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: X Ch, xã Ng L, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Quang V kinh doanh quán karaoke mang tên Hoa sữa tại thôn 2, xã Thạch Hòa - Thạch Thất - Hà Nội từ khoảng tháng 10/2020. Ngày 02/5/2021, V đã mua được 02 viên ma túy “kẹo” với tổng số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) và 02 (hai) túi ma túy “ketamine” với tổng số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) của người đàn ông tên Dũng là người đang thuê phòng của V.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/5/2021, Nguyễn Ngọc K đến nhà Lê Công Đức L đón L đi uống bia tại xã Hạ Bằng - Thạch Thất - Hà Nội. Trong quá trình uống bia L rủ K đi hát và sử dụng ma túy, K đồng ý và nói chỉ có 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) và bảo L đi bán điện thoại của K, L đồng ý. Sau đó K và L đi đến cửa hàng điện thoại “Tuấn còi” do anh Trịnh Văn Tuấn, sinh năm: 1988, HKTT: thôn 3 - Hạ Bằng - Thạch Thất làm chủ và bán điện thoại ZENO 4 của K được 4.000.000đ (bốn triệu đồng), L cầm tiền rồi gọi điện thoại cho Kiều Việt A rủ đi hát và sử dụng ma túy, Việt A đồng ý. K và L liền đi đến quán karaoke HD2 ở xã C K để đón Việt A thì gặp Lê Văn Th và Nguyễn Đức M, L rủ Th và M cùng đi.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 03/5/2021, Lê Công Đức L, Nguyễn Ngọc K, Lê Văn Th, Nguyễn Đức M và Kiều Việt A thuê xe taxi đi đến quán hát cho nhau nghe Hoa Sữa thuộc thôn 2, xã Thạch Hòa - Thạch Thất gặp Tạ Quang V thuê phòng hát và thuê nhân viên nữ phục vụ. V đã bố trí cho L, K, Th, Việt A, M phòng hát số 02 tầng 01 và bảo các nhân viên Bùi Thị L, Lò Thị Ng, Lò Thị N, Bàn Thanh Th và Hoàng Thị Th vào phòng hát số 02 phục vụ khách hát. Một lúc sau L và K đi ra bàn uống nước cạnh quầy lễ tân hỏi mua ma túy của Tạ Quang V. V nói giá một viên ma túy MDMA là 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) và một chỉ ma túy “ketamine” giá là 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng). L bảo V bán cho 05 viên ma túy MDMA và nửa chỉ ma túy “ketamine”, V đồng ý và bảo L trả tiền trước, ma túy sẽ mang vào sau. L đã đưa cho V 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) và hỏi V cho sử dụng ma túy trong phòng hát thì V đồng ý. V bảo Xin Seo Chiêm mang đĩa sứ và thẻ nhựa vào phòng hát cho L. Sau đó V đã lên tầng trên của quán gặp Dũng (là người đang thuê phòng của V) mua thêm 03 viên ma túy MDMA với tổng số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng). Sau đó V mang vào phòng hát đưa cho K 05 viên ma túy MDMA và 01 gói ma túy “ketamine”. Sau khi nhận được ma túy K đã lấy một viên ma túy MDMA bẻ làm đôi rồi sử dụng một nửa, nửa viên ma túy MDMA còn lại đưa cho Lò Thị N và bẻ nửa viên ma túy MDMA khác đưa cho Lò Thị Ng sử dụng, số ma túy MDMA còn lại và gói ma túy “ketamine” K đưa cho L. Sau khi nhận được ma túy MDMA từ

K, L đã sử dụng nửa viên ma túy MDMA và đưa cho Th 01 viên ma túy MDMA, số ma túy MDMA còn lại, L bẻ thành các cục rồi đưa cho Việt Anh, L và M sử dụng. Ngoài ra L còn đưa cho Việt A gói ma túy “ketamine” K đưa trước đó. Khi nhận 01 viên ma túy MDMA từ L, Th đã bẻ viên ma túy MDMA làm đôi và sử dụng một nửa, nửa viên còn lại Th cất giấu vào túi quần bên trái phía sau để sử dụng cho bản Th.

Sau khi sử dụng ma túy MDMA, Kiều Việt A đã “xào” ma túy “ketamine” để sử dụng cho bản thân rồi đặt xuống bàn, sau đó Lê Công Đức L, Nguyễn Ngọc K, Lê Văn Th cùng Bùi Thị L, Lò Thị Ng và Lò Thị N tiếp tục sử dụng ma túy “ketamine”. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, L gọi điện thoại cho Kiều Văn T và Nguyễn Tiến H rủ vào hát và sử dụng ma túy. Một lúc sau thì T, H và Lò Thị Ph đi đến quán. Khi vào trong phòng thấy có ma túy “ketamine” để trên bàn nên H và T đã lấy để sử dụng. Đến 01 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ quả tang, lúc này Tạ Quang V không có mặt tại quán, sau khi biết cơ quan Công an bắt giữ đã đầu thú.

Tang vật thu giữ tại phòng hát:

- 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 25cm, trên bề mặt chứa tinh thể màu trắng; 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) được cuộn tròn đường kính 01cm bên trong bìa dính tinh thể màu trắng và 01 thẻ nhựa có ghi dòng chữ “VINAPHONE”; 02 (hai viên nén màu hồng hình hộp chữ nhật, kích thước (1,5 x 0,5 x 0,5)cm, trên bề mặt ghi dòng chữ “PURLE” và 03 cục bột màu hồng không xác định kích thước được cuộn trong giấy ăn. Ký hiệu mẫu A1.

- 01 (một) cục bột màu xám không xác định kích thước, thu giữ tại túi quần bên trái phía sau quần Lê Văn Th mặc. Ký hiệu Mẫu A2.

- Tạ Quang V tự giao nộp 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước (3 x 3) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) gói giấy không xác định kích thước, bên trong có cục bột màu hồng giấu trong vỏ nhựa để tại quầy lễ tân. Ký hiệu mẫu A3.

- Thu giữ của Tạ Quang V số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A71 đã qua sử dụng thu giữ của Lê Văn Th.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N1280 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Ngọc K.

Tại Bản kết luận giám định số: 3739/KLGD - PC09 ngày 12/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận:

- Niêm phong ký hiệu Mẫu A1:

+ Tinh thể màu trắng bên trên 01 đĩa sứ màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1,293 gam.

+ 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ được cuộn tròn và 01 thẻ nhựa có dòng chữ VINAPHONE đều có dính ma túy loại Ketamine.

+ 02 (hai) viên nén màu hồng hình chữ nhật trên bề mặt một mặt viên có chữ PURLE và 03 cục bột màu hồng có tổng khối lượng: 1,044 gam đều là ma túy loại MDMA.

Niêm phong ký hiệu Mẫu A2 có:

+ 01 cục bột màu xám là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,241 gam.

Niêm phong ký hiệu mẫu A3 có:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi ni lông là ma túy loại Ketamine khối lượng: 0,706 gam.

+ 01 cục bột màu hồng là ma túy MDMA khối lượng 0,282 gam

Đối với người đàn ông tên Dũng bán ma túy cho Tạ Quang V vào ngày 02/5/2021 và 03/5/2021. V khai là Nguyễn Việt Dũng, khoảng 30 tuổi ở Quảng Bị - Chương Mỹ - Hà Nội mới đến thuê phòng của V. Xác minh tại Công an xã Quảng Bị - Chương Mỹ - Hà Nội xác định trên địa bàn xã Quảng Bị không có người tên Nguyễn Việt Dũng, khoảng 30 tuổi. Ngoài lời khai của V thì không có tài liệu, chứng cứ gì khác. Vì vậy chưa đủ căn cứ để xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Đức M, Kiều Việt A, Kiều Văn T, Nguyễn Tiến H, Bùi Thị L, Lò Thị Ng, Lò Thị N đều tự nguyện sử dụng trái phép chất ma túy, không bị ai lôi kéo, dụ dỗ hay ép buộc, không phải trả tiền, góp tiền hay có hành vi giúp sức cho L và K. Vì vậy không có đồng phạm với Nguyễn Ngọc K và Lê Công Đức L về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với Lê Công Đức L, Nguyễn Ngọc K, Lê Văn Th, Nguyễn Đức M, Kiều Việt A, Kiều Văn T, Nguyễn Tiến H, Bùi Thị L, Lò Thị Ng và Lò Thị N có hành vi sử dụng trái phép ma túy “MDMA” và “Ketamin”. Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi này.

Ngoài ra Lê Công Đức L, Nguyễn Ngọc K, Lê Văn Th, Nguyễn Đức M, Kiều Việt A, Kiều Văn T, Nguyễn Tiến H, Bùi Thị L, Lò Thị Ng, Lò Thị N, Bàn Thanh Th, Hoàng Thị Th và Lò Thị Ph, có hành vi “*Không thực hiện quyết định hạn chế tập trung đông người tại nơi công cộng*” vào thời điểm diễn ra dịch Covid19 và Tạ Quang Việt có hành vi kinh doanh karaoke không có giấy phép đã vi phạm điểm a khoản 7 Điều 15 Nghị định 38/2021/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ và “*Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ kinh doanh, dịch vụ tại nơi*

công cộng” vào thời điểm diễn ra dịch Covid19. UBND huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt hành chính những người này đối với các hành vi nêu trên.

Đối với Xin Seo Chiêm, ngày 03/5/2021 đã có hành vi mang đĩa sứ và thẻ nhựa vào trong phòng hát số 02 theo chỉ đạo của V cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khi L và K hỏi mua ma túy và xin sử dụng ma túy tại quán thì anh Chiêm không có mặt và V không nói cho Chiêm biết mang đĩa sứ và thẻ nhựa vào trong phòng để phục vụ cho các đối tượng trên sử dụng ma túy. Vì vậy CQĐT không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Xin Seo Chiêm.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo nhận thấy hành vi mua bán, tổ chức sử dụng, chứa chấp việc sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 92/CT-VKS-TT ngày 17/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Tạ Quang V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 và điểm d, khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố các bị cáo Lê Công Đức L và Nguyễn Ngọc K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Tạ Quang V từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Tạ Quang V từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 của BLHS tổng hợp hình phạt theo quy định.

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015:

- Phạt bị cáo Lê Công Đức L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.
- Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt Lê Văn Th từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy T bộ số ma túy loại MDMA và Ketamin là vật chứng của vụ án. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước tiền và vật trực tiếp liên quan đến tội phạm gồm: 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) được cuộn tròn đường kính 01cm bên trong bìa dính tinh thể màu trắng; Số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền mua bán ma túy do Tạ Quang V giao nộp; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A71 đã qua sử dụng thu giữ của Lê Văn Th; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N1280 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Ngọc K.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, tang vật của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/5/2021, Nguyễn Ngọc K và Lê Công Đức L, đi uống bia rồi L rủ K đi hát và sử dụng ma túy, do không đủ tiền nên K cùng L đi bán điện thoại của K được 4.000.000đ (bốn triệu đồng) rồi L cầm tiền. Sau đó L rủ thêm Kiều Việt A, Lê Văn Th và Nguyễn Đức M đi hát và sử dụng ma túy và đi đến quán hát cho nhau nghe Hoa Sữa thuộc thôn 2, xã Thạch Hòa - Thạch Thất do Tạ Quang V là chủ quán, thuê phòng hát và nhân viên nữ phục vụ. Sau đó V bảo các nhân viên Bùi Thị L, Lò Thị Ng, Lò Thị N, Bàn Thanh Th và Hoàng Thị Th vào hát cùng tại phòng hát số 02 tầng 01. Sau khi vào phòng hát, L và K đi ra bàn uống nước cạnh quầy lễ tân mua 05 viên ma túy MDMA và nửa chỉ ma túy “ketamine” của Tạ Quang V với giá là 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) và xin V cho sử dụng ma túy trong phòng hát thì V đồng ý. Sau đó V mang ma túy vào phòng hát đưa cho K, K và L chia cho mọi người cùng sử dụng, Th sử dụng nửa viên ma túy MDMA và nửa viên còn lại cất giấu vào túi quần để sử dụng cho bản thân. Sau đó L đưa cho Việt A gói ma túy “ketamine” để sử dụng, Việt A

“xào” ma túy “ketamine” sử dụng rồi để xuống bàn, rồi mọi người cùng sử dụng, lúc này L tiếp tục gọi điện thoại cho Kiều Văn T và Nguyễn Tiến H rủ đến hát và sử dụng ma túy, sau đó T, H đến hát và sử dụng ma túy. Đến 01 giờ 30 phút ngày 04/5/2021, khi tất cả đang hát và sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ quả tang.

Tạ Quang V có hành vi cất giấu 0,706 gram ma túy “ketamine” và 0,282 gam ma túy “MDMA” để bán và đã bán 05 viên ma túy MDMA (thường gọi là ma túy kẹo) và 01 gói ma túy “ketamine” cho Lê Công Đức L và Nguyễn Ngọc K, số ma túy này đã sử dụng còn lại là 1,293 gam ma túy “ketamine” và 1,567 gam ma túy “MDMA”.

Căn cứ Điều 5 Chương I Nghị định 19/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 “Việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy trong trường hợp các chất ma túy không được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của một trong các điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật hình sự năm 2015”:

Tỷ L phần trăm về khối lượng của từng chất ma túy so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là: Tỷ L phần trăm về khối lượng của ma túy MDMA so với mức tối thiểu đối với ma túy quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 là 11.34% (1,567 gam so với 05 gam). Tỷ L phần trăm về khối lượng của ma túy khác ở thể rắn so với mức tối thiểu đối với ma túy quy định tại điểm n khoản 2 điều 251 là 9.95% (1,999 gam so với 20 gam).

Cộng tỷ L phần trăm về khối lượng của ma túy MDMA và KETAMINE với nhau để xác định tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của cả hai chất ma túy là: $11.34\% + 9.95\% = 21.29\%$ (thuộc trường hợp dưới 100%).

Vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của ma túy MDMA và KETAMINE so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là dưới 100% nên tổng khối lượng của ma túy MDMA và KETAMINE trong trường hợp này thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy tổng khối lượng ma túy Tạ Quang V phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy là 3,566 gram. Ngoài ra, Tạ Quang V còn có hành vi cho các bị cáo Lê Công Đức L, Nguyễn Ngọc K, Lê Văn Th và những người khác, sử dụng quán hát cho nhau nghe Hoa sữa do mình đang quản lý để sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Tạ Quang V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội “Chứa chấp

việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Lê Công Đức L và Nguyễn Ngọc K đã có hành vi mua ma túy để bản thân sử dụng và cung cấp ma túy cho Lê Văn Th, Kiều Việt A, Nguyễn Đức M, Nguyễn Tiến H, Kiều Văn T, Bùi Thị Lệ, Lò Thị Ng, Lò Thị N, sử dụng trái phép trong phòng hát quán hát cho nhau nghe Hoa sữa. Vì vậy hành vi nêu trên của Lê Công Đức L, Nguyễn Ngọc K đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Lê Văn Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của nhà nước ở tất cả các khâu. Nhà nước nghiêm cấm người dân mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng và chứa chấp sử dụng ma túy dưới mọi hình thức. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm minh nhằm cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có điều kiện giáo dục các bị cáo thành người tốt có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo Tạ Quang V sau khi biết công an bắt giữ các bị cáo khác đã đầu thú nên bị cáo V được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015; Bị cáo Lê Công Đức L có bà ngoại là bà Lê Thị An được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo Nguyễn Ngọc K có cụ nội là cụ Kiều Thị Con được tặng thưởng Bằng khen trong kháng chiến nên các bị cáo L và K được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có việc làm ổn định, kinh tế khó khăn nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 03 phong bì hoàn lại sau giám định và các công cụ để sử dụng ma túy sau đây: 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 25cm, trên bề mặt chứa tinh thể màu trắng, 01 thẻ nhựa có ghi dòng chữ “VINAPHONE”; 02 (hai viên nén màu hồng hình hộp chữ nhật, kích thước (1,5 x 0,5 x 0,5)cm, trên bề mặt ghi dòng chữ “PURLE” và 03 cục bột màu hồng không xác định kích thước được

cuộn trong giấy ăn; 01 (một) cục bột màu xám không xác định kích thước, thu giữ tại túi quần bên trái phía sau quần Lê Văn Th mặc; 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước (3 x 3)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) gói giấy không xác định kích thước, bên trong có cục bột màu hồng thu giữ tại quây lễ tân.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các đồ vật liên quan đến việc phạm tội sau đây: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A71 đã qua sử dụng thu giữ của Lê Văn Th; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N1280 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Ngọc K.

Biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 01/2021/THA ngày 15/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01(một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) được cuộn tròn đường kính 01cm là công cụ để sử dụng ma túy và số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền mua bán trái phép chất ma túy theo Ủy nhiệm chỉ ngày 15 tháng 10 năm 2021.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Tạ Quang V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, các bị cáo Lê Công Đức L và Nguyễn Ngọc K phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Tạ Quang V 02 (Hai) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 256; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Tạ Quang V 07 (Bảy) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 của BLHS 2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lê Công Đức L và Nguyễn Ngọc K.

Xử phạt bị cáo Lê Công Đức L 07 (Bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K 07 (Bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn Th.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 12 (Mười hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/5/2021 đến ngày 13/5/2021). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 03 phong bì hoàn lại sau giám định và các công cụ để sử dụng ma túy sau đây: 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 25cm, trên bề mặt chứa tinh thể màu trắng, 01 thẻ nhựa có ghi dòng chữ ‘VINAPHONE’; 02 (hai viên nén màu hồng hình hộp chữ nhật, kích thước (1,5 x 0,5 x 0,5)cm, trên bề mặt ghi dòng chữ “PURLE” và 03 cục bột màu hồng không xác định kích thước được cuộn trong giấy ăn; 01 (một) cục bột màu xám không xác định kích thước, thu giữ tại túi quần bên trái phía sau quần Lê Văn Th mặc; 01 (một) túi ni lông màu trắng, kích thước (3 x 3)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) gói giấy không xác định kích thước, bên trong có cục bột màu hồng thu giữ tại quây lễ tân.

Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY A71 đã qua sử dụng thu giữ của Lê Văn Th; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N1280 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Ngọc K.

Các vật chứng trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 01/2021/THA ngày 15/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) được cuộn tròn đường kính 01cm là công cụ để sử dụng ma túy và số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền mua bán trái phép chất ma túy theo Ủy nhiệm chi ngày 15 tháng 10 năm 2021.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Tạ Quang V, Lê Công Đức L, Nguyễn Ngọc K, Lê Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Công an huyện Thạch Thất

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND thành phố Hà Nội;
- UBND xã C K, huyện Thạch Thất;
- UBND xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ninh